TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

Bản án số: **67**/2018/HS-PT
Ngày: 05-10-2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Năm

- Các Thẩm phán: Ông Trần Mười

Bà Trần Thị Bé

- Thư ký phiên tòa*:* Ông Nguyễn Quảng Ninh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa*:* Ông Lương Thanh Tú – Kiểm sát viên

Trong ngày 05 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 68/2018/TLPT-HS ngày 23/8/2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 28/2018/HS-ST ngày 12/7/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Họ và tên: Nguyễn Văn T; sinh ngày 29/3/1989, tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Tổ dân phố C, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức H và bà Phạm Thị Ngọc L; Có vợ tên là Cao Thị T và có 2 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/11/2017 cho đến nay; bị cáo đang giam; có mặt tại phiên tòa;

- *Người bị hại:*

1. Ông Phạm Hữu T, sinh năm 1991; vắng mặt tại phiên tòa;

2. Bà Đặng Thị T, sinh năm 1968; có mặt tại phiên tòa;

Đều trú tại: Tổ dân phố C, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Đức Q, sinh năm 1968; Trú tại: tổ dân phố A, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt tại phiên tòa;

2. Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1989; Trú tại: Tổ dân phố A, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt tại phiên tòa;

3. Ông Trần Xuân A, sinh năm 1988; Trú tại: Đội X, thôn L, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt tại phiên tòa;

4. Ông Phạm Minh L, sinh năm 1964; Trú tại: Tổ dân phố C, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt tại phiên tòa;

5. Bà Đỗ Thị Kim T, sinh năm 1989; Trú tại: Tổ dân phố A, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt tại phiên tòa;

- *Người làm chứng:*

1. Ông Đoàn H, sinh năm 1969; Trú tại: Tổ dân phố A, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt tại phiên tòa;

2. Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1990; Trú tại: Đội XX, thôn Đ, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 11/11/2017, ông Nguyễn Đức Q đi cùng ông Đoàn H đến quán 24 của ông Phạm Minh L trên đường N, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi để gặp con trai của ông L là Phạm Hữu T nói chuyện, vì ông Q cho rằng trước đó Phạm Hữu T có chở một thanh niên tên Th (chưa rõ nhân thân lai lịch) có cầm một vật nghi là roi điện dí vào người của ông Q.

Tại quán 24 thời điểm này có các ông Q, H, L, T; bà Đặng Thị T (mẹ đẻ của T) và hai người bạn của T là anh Nguyễn Hữu T và anh Trần Xuân A ngồi nói chuyện. Tại đây, ông Q và anh Trần Xuân A nảy sinh mâu thuẫn, ông Q điện thoại cho Nguyễn Văn T và nói có bị một thanh niên chích điện và nói T đi đến quán cháo vịt gần huyện đội S.

Khoảng 22 giờ 30 phút, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô BKS 76D1-xxxxx mang theo một con dao (loại dao xắt thịt, cán dao dài 12 cm làm bằng gỗ, lưỡi dao dài 27 cm bằng kim loại) để ở yên xe và đến quán 24. Đến nơi, T dừng xe ở phía trước quán rồi cầm con dao trên tay phải đi đến chỗ ông Q đang ngồi, T hỏi "đứa nào chích điện ba Q". Lúc này, anh Trần Xuân A thấy T cầm dao nên hoảng sợ đứng dậy bỏ chạy được khoảng 3m thì vấp ngã, T cầm dao đuổi theo chém một nhát hướng từ trên xuống trúng vào cánh tay trái của anh Anh, thấy vậy bà Đặng Thị T ở gần đó chạy đến can ngăn, bà T lấy hai tay giữ lưỡi dao trên tay của T lại còn Trần Xuân A bỏ chạy ra ngoài đường và được T chở đi bệnh viện cấp cứu. T nhìn thấy bà Đặng Thị T đang giằng co với T nên T cầm một ly thủy tinh uống bia ném về phía T nhưng không trúng. T giật con dao, lưỡi dao làm đứt lòng bàn tay và ngón tay của bà T, T cầm con dao đuổi theo Phạm Hữu T, T bỏ chạy được một đoạn thì vấp ngã. Lúc này T cầm dao chém ba nhát trúng anh T (một nhát trúng cẳng tay phải, một nhát trúng vào đầu gối phải, một nhát trúng vào cẳng chân

phải). Thấy vậy, ông Q chạy đến ôm giữ T lại, sau đó T cầm dao đi ra ngoài rồi lên xe máy bỏ đi.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 158/2017/GĐPY ngày 16/11/2017 của Phòng giám định pháp y bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi kết luận tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra đối với anh Phạm Hữu T là 33% gồm các vết thương: 01 vết thương gối phải dài 10 cm, đứt gân cơ từ đầu đùi, gãy xương bánh chè gối phải, vết thương đầu trên cẳng chân phải dài 10 cm, gãy đầu trên xương chày cẳng chân phải. Vết thương 1/3 dưới cẳng tay phải dài 10 cm, đứt gân gấp cổ tay trụ, gãy 1/3 dưới xương trụ cẳng tay phải.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 157/2017/GĐPY ngày 16/11/2017 của Phòng giám định pháp y bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi kết luận tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra đối với bà Đặng Thị T là 5% gồm các vết thương: 01 vết thương đốt 1 ngón II bàn tay phải đứt gân ngón II bàn tay phải đã khâu, 01 vết thương ngón I bàn tay phải, 01 vết thương ngón IV bàn tay phải.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 28/2018/HS-ST ngày 12/7/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

Tuyên bố: Nguyễn Văn T phạm tội "*Cố ý gây thương tích"*.

Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Điểm b khoản 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ 27/11/2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 24/7/2018, bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Tại phần kết luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đề nghị Hội đồng xét xử*:* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 28/2018/HS-ST ngày 12/7/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 11/11/2017, Nguyễn Văn T nhận được điện thoại của ông Nguyễn Đức Q nói có một người thanh niên lạ mặt dùng roi điện chích vào người ông. Nghĩ rằng ông Q là chỗ thân quen của bị cáo, lại bị người khác đánh nên bị cáo mang theo một con dao đến quán của ông Nguyễn Minh L để đánh trả thù cho ông Q. Tại quán của ông L, bị cáo đã dùng dao chém gây thương tích cho anh Phạm Hữu T 33%, gây thương tích cho bà Đặng Thị T 5%. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố Q xét xử bị cáo Nguyễn Văn T về tội "*Cố ý gây thương tích*" quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, thì thấy: Bị cáo phạm tội có hai tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự là "*dùng hung khí nguy hiểm*" và "*có tính chất côn đồ*" quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Khi quyết định hình phạt cho bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội; nhân thân bị cáo; áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 năm tù là không nặng. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 28/2018/HS-ST ngày 12/7/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

[3] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 28/2018/HS-ST ngày 12/7/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) năm tù về tội *"Cố ý gây thương tích*". Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ 27/11/2017.

2. Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT 1 – Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND thành phố Q;
- Công an thành phố Q;
- THA dân sự thành phố Q;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Năm